

Số: /KH-UBND

Hoàng Phú, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính trên địa bàn Xã Hoàng Phú năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 257/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2026.

UBND xã Hoàng Phú ban hành kế hoạch Cải cách hành chính trên địa bàn xã Hoàng Phú như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Nghị quyết của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hoá lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh; Kế hoạch Cải cách hành chính của tỉnh năm 2026.

2. Các ngành, các cơ quan, đơn vị nhận thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính trong từng lĩnh vực; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. Duy trì và nâng cao điểm số, thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Quản trị và Hành chính công (PAPI); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số Chuyển đổi số (DTI).

1.2. Tiếp tục thực hiện hệ thống thể chế trên các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, quy hoạch, tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; nông nghiệp; bảo vệ môi trường; khoa học và công nghệ; chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; y tế; giáo dục; an sinh xã hội; sắp xếp nhà, đất; phân cấp, uỷ quyền;...

1.3. Phấn đấu 100% thủ tục hành chính của xã có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình, một phần và được số hóa kết quả giải quyết. Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 95% trở lên.

1.4. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính; hoàn thành sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập.

1.5. Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

1.6. Đẩy mạnh tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập, theo ngành, lĩnh vực phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng địa bàn;

1.7. Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tạo đột phá trong phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông; phát triển đồng bộ các cơ sở dữ liệu đáp ứng kết nối, chia sẻ thông suốt từ trung ương đến địa phương, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Cải cách thể chế

a) Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định về: thu hút đầu tư; đất đai; tài nguyên; khoáng sản; nông nghiệp; bảo vệ môi trường; khoa học và công nghệ; chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tài chính ngân sách; thuế; bảo hiểm; y tế; giáo dục; an sinh xã hội; sắp xếp nhà, đất; phân cấp, uỷ quyền;...

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách, chương trình ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp theo hướng: đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ.

c) Xây dựng và tổ chức kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do HĐND, UBND xã ban hành thuộc lĩnh vực quản lý.

d) Kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

e) Ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thi hành Luật, Pháp lệnh, Nghị định của Chính phủ, thông tư của các Bộ, ngành.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, đầu tư, môi trường, bảo hiểm, thuế, hải quan, chính sách xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học công nghệ, việc làm...; đặc biệt các TTHC thuộc các lĩnh vực có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

b) Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa; một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; bảo đảm trên 98% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được giải quyết trước và đúng hạn; nghiêm túc thực hiện việc công khai xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu từ 95% trở lên.

c) Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐTTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh

d) Tiếp tục thực hiện công bố, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết.

đ) Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện để đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền; rà soát, hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình liên thông, quy trình điện tử giải quyết đối với từng TTHC, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của cơ quan, từng bước của quy trình giải quyết TTHC.

e) Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc triển khai cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. Rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh.

g) Hoàn thiện các quy định pháp luật và triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính.

h) Thường xuyên đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC.

i) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá đạt từ 80% trở lên. Mở rộng hạ tầng, tiện ích thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công; kết nối đồng bộ với các hệ thống tài chính, ngân hàng, trung gian thanh toán.

k) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên Hệ thống Phản hồi Thanh Hóa, Công Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã quản lý.

b) Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định pháp luật, giải quyết triệt để các vướng mắc phát sinh để vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp thông suốt, hiệu quả.

c) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước. Gắn sắp xếp tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

d) Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch của UBND tỉnh.

đ) Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế, giáo dục. Thường xuyên khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập.

e) Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

g) Tăng cường thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế; chú trọng thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

b) Xây dựng và áp dụng Chỉ số đánh giá hiệu suất công việc (KPI) để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

c) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức.

d) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm; trong đó ưu tiên đào tạo các lĩnh vực: khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số.

đ) Xây dựng văn hóa giải trình trong hoạt động công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát chủ động ngăn chặn “từ sớm, từ xa” sai phạm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm lớn.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

b) Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn xã.

d) Rà soát, giao quyền tự chủ về tài chính cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện cho hoạt động đầu tư của tư nhân, hợp tác công tư trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao.

đ) Hoàn thiện, sửa đổi tiêu chuẩn, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

e) Tăng cường kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại các cơ quan đơn vị.

2.6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các kế hoạch, chương trình của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

b) Rà soát, xây dựng, cập nhật, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, đặc biệt là tái cấu trúc, đổi mới mô hình, quy trình hoạt động kết hợp với áp dụng công nghệ số, dữ liệu số trong chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội của xã.

c) Cập nhật kiến trúc số tỉnh Thanh Hóa, các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các hệ thống thông tin; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số phù hợp với định hướng, chiến lược quốc gia.

d) Đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, phân tích dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng

nhân lực phục vụ công tác tham mưu, tư vấn, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung và hệ thống thông tin của các ngành, lĩnh vực.

d) Hoàn thành việc nâng cấp mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ hoạt động của cấp ủy, chính quyền địa phương 2 cấp; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và triển khai các biện pháp về an toàn, an ninh thông tin để thực hiện tích hợp các phần mềm dùng chung của tỉnh được hoạt động an toàn, thông suốt và ổn định.

e) Duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số.

h) Hoàn thành cập nhật, tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi đến người dân.

i) Xây dựng, phát triển các tiện ích thông minh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ TTHC.

k) Tiếp tục áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính nhà nước.

2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính của xã; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tập thể. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

b) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính, đảm bảo thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị.

c) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ trực tuyến.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

(Phân công nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị và định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ), Chủ tịch UBND xã. Triển khai hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý xây dựng kế hoạch, lập dự toán ngân sách cải cách hành chính

hàng năm. Bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật (nếu có). Rà soát, đề xuất đơn giản hóa, công khai thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội. Tham gia ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số trong quản lý lĩnh vực văn hóa - xã hội. Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND

Chủ trì, tham mưu cho UBND xã triển khai nội dung cải cách thể chế; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các phòng, đơn vị, trung tâm được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này. Chủ trì kiểm soát thủ tục hành chính; rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ. Phối hợp vận hành hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết thủ tục hành chính. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành; thực hiện số hóa hồ sơ, văn bản. Tham mưu thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì triển khai nội dung cải cách tài chính công; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các phòng, trung tâm, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này; Tham mưu Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch. Tham mưu triển khai cải cách hành chính trong các lĩnh vực kinh tế, nông nghiệp, xây dựng, đất đai, môi trường, thương mại - dịch vụ. Rà soát, đề xuất đơn giản hóa, công khai thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách; rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp. Phối hợp nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, cải thiện chỉ số hài lòng của người dân. Tham gia ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực kinh tế. Thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức.

4 Trung tâm phục vụ Hành chính công

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã tham mưu cho UBND xã triển khai nội dung cải cách TTHC; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các phòng, trung tâm, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này; Tổ chức tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đúng quy định. Công khai, niêm yết đầy đủ thủ tục hành chính; hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Theo dõi tiến độ, kiểm soát thời hạn giải quyết hồ sơ; kịp thời tham mưu xử lý hồ sơ trễ hạn. Nâng cao chất lượng phục vụ, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách TTHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính trên địa xã Hoàng Phú năm 2026. Đề nghị trưởng các phòng, ban, cơ quan đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TTr. Đảng ủy, TTr. HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Các phòng chuyên môn UBND xã (t/h);
- Trung tâm PVHCC (t/h);
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công (t/h);
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Oanh

Phụ lục 01: Cải cách thể chế

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định về: thu hút đầu tư; đất đai; tài nguyên; khoáng sản; nông nghiệp; bảo vệ môi trường; khoa học và công nghệ; chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tài chính ngân sách; thuế; bảo hiểm; y tế; giáo dục; an sinh xã hội; sắp xếp nhà, đất; phân cấp, uỷ quyền;...	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết của HĐND. - Quyết định của UBND, Chủ tịch UBND xã. 	UBND cấp xã.	- HĐND xã.	Thường xuyên.
2.	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch thực hiện - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch: hằng năm. - Báo cáo kết quả thực hiện: theo quy định, hướng dẫn của tỉnh.
3.	Kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch thực hiện - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hằng năm.
4.	Ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thi hành Luật, Pháp lệnh, Nghị định của Chính phủ, thông tư của các Bộ, ngành theo chỉ đạo của UBND tỉnh.	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Sau khi có văn bản của tỉnh
5.	Triển khai có hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	UBND cấp xã.	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo lộ trình Kế hoạch số 220/KHUBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh.

Phụ lục số 02: Cải cách thủ tục hành chính

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC tại các dự án, dự thảo văn bản QPPL có chứa quy định về TTHC.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
2.	Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa; một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; bảo đảm trên 98% hồ sơ TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp được giải quyết trước và đúng hạn; nghiêm túc thực hiện việc công khai xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn; tăng tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và giải quyết trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu từ 95% trở lên.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hàng quý, năm.	Trung tâm PVHCC	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên.
3.	Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng tháng	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên.
4.	Công bố, công khai đầy đủ, kịp thời Danh mục TTHC, TTHC, TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết.	- Quyết định công bố danh mục TTHC, TTHC, TTHC nội bộ của Chánh Văn phòng UBND tỉnh. - Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hàng quý, năm.	Trung tâm PVHCC.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.

5.	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC hằng năm.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch thực hiện - Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa TTHC. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Trung tâm	PVHCC.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
6.	Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc triển khai cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. Rà soát, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa TTHC. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Trung tâm	PVHCC.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
7.	Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện để đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền; rà soát, hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình liên thông, quy trình điện tử giải quyết đối với từng TTHC, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của cơ quan, từng bước của quy trình giải quyết TTHC.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch thực hiện. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Trung tâm	PVHCC.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
8.	Hoàn thiện các quy định pháp luật và triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Trung tâm	PVHCC.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
9.	Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có..., gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC. Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt từ 80% trở lên. Mở rộng hạ tầng, tiện ích thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công; kết nối đồng bộ với các hệ thống tài chính, ngân hàng, trung gian	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả thực hiện. 	Trung tâm	PVHCC.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.

	thanh toán.				
10.	Thường xuyên thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hàng quý, năm.	Trung tâm PVHCC.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
11.	Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên Hệ thống Phản hồi Thanh Hóa, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC hàng quý, năm.	Trung tâm PVHCC.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
12.	Tăng cường công tác truyền thông về cải cách TTHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.	Tin, bài, video, clip tuyên truyền ...	Trung tâm Cung ứng DVC	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.

Phụ lục số 03: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã quản lý.	- Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2026.
2.	Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định pháp luật, giải quyết triệt để các vướng mắc phát sinh để vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp thông suốt, hiệu quả	- Ban hành Quyết định. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND	- Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
3.	Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước. Gắn sắp xếp tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước	- Xây dựng kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
4.	Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch của UBND tỉnh.	- Xây dựng Đề án - Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo hướng dẫn của Trung ương và Kế hoạch của UBND tỉnh.
5.	Nghiên cứu, xây dựng đề án thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của thôn.	- Xây dựng Đề án - Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

6.	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã; công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế; kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho các cơ quan chuyên môn xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Hàng năm.
7.	Thực hiện khảo sát đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.	Ban hành Quyết định; Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thực hiện theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Nội vụ hàng năm.
8.	Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế công.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thực hiện. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng VH-XH	<ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị sự nghiệp y tế. - Các cơ quan liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên. - Báo cáo kết quả khảo sát: tháng 12 hàng năm.
9.	Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thực hiện. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng VH-XH	<ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị sự nghiệp giáo dục. - Các cơ quan liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên. - Báo cáo kết quả khảo sát: tháng 12 hàng năm.

Phụ lục số 04: Cải cách chế độ công vụ

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.	- Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Thường xuyên.
2	Xây dựng và áp dụng Chỉ số đánh giá hiệu suất công việc (KPI) để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức.	- Ban hành Quyết định - Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Triển khai: Quý I/2026. - Thực hiện: hằng năm.
3	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.	- Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Hằng năm.
4	Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức.	- Kế hoạch thi, tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng công chức viên chức. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Kế hoạch: hằng năm. - Báo cáo kết quả: ngay sau khi kết thúc kỳ thi.
5	Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ.	- Kế hoạch kiểm tra. - Thông báo kiểm tra. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Ban hành kế hoạch: chậm nhất tháng 01/2026. - Hoàn thành các nhiệm vụ: theo Kế hoạch của UBND tỉnh và Kế hoạch của xã

					- Báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng năm.
6	Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch thanh tra, kiểm tra. - Các thông báo, kết luận thanh tra; kiểm tra. - Báo cáo kết quả thực hiện 	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch: quý I hàng năm. - Báo cáo kết quả: báo cáo định kỳ quý, năm.

Phụ lục số 05: Cải cách tài chính công

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.	- Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý I/2026.
2.	Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.	- Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
3.	Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn xã.	- Ban hành Quyết định. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Kinh tế	Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Năm 2026.
4.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công.	- Ban hành Quyết định. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Kinh tế	Các đơn vị sự nghiệp công lập.	Thường xuyên
5.	Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện cho hoạt động đầu tư của tư nhân, hợp tác công tư trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao.	- Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	- Thường xuyên.

6.	Tham mưu cho UBND xã, Chủ tịch UBND xã ban hành các văn bản về quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị khi có chính sách điều chỉnh, bổ sung của cơ quan có thẩm quyền.	Ban hành Quyết định	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên.
7.	Hoàn thiện, sửa đổi tiêu chuẩn, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước.	Ban hành Quyết định	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026.
8.	Kiểm tra, giám sát các quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại các cơ quan đơn vị.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch kiểm tra. - Thông báo kiểm tra. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng Kinh tế	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.

Phụ lục số 06: Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm/Kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, về việc sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và kế hoạch, chương trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy xã, UBND xã.	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy, UBND xã.
2.	Rà soát, xây dựng, cập nhật, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, đặc biệt là tái cấu trúc, đổi mới mô hình, quy trình hoạt động kết hợp với áp dụng công nghệ số, dữ liệu số trong chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội.	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Quyết định - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
3.	Cập nhật, kiến trúc số tỉnh Thanh Hóa, các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các hệ thống thông tin; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số phù hợp với định hướng, chiến lược quốc gia.	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện. 	Văn phòng HĐND&UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.

4.	Hoàn thành việc nâng cấp mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ hoạt động của cấp ủy, chính quyền địa phương 2 cấp.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
5.	Duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số.	Hoàn thiện 116 cơ sở dữ liệu Quốc gia và chuyên ngành.	Công an xã	UBND cấp xã.	Theo Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 25/5/2025 của UBND tỉnh.
6.	Phát triển, chuẩn hoá, hoàn thiện, cập nhật, đưa vào sử dụng các cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý nhà nước chuyên ngành, kết nối, tích hợp với các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu của bộ ngành Trung ương.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2026.
7.	Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
8.	Tiếp nhận và sử dụng hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.	Hệ thống thông tin.	Văn phòng HĐND&UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo tiến độ tại Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 22/11/2024.

9.	Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện.	UBND xã	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên.
10.	Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để đáp ứng yêu cầu thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia để trở thành điểm “một cửa số” duy nhất cung cấp dịch vụ công trực tuyến của quốc gia để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Hoàn thành cập nhật, tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi đến người dân	Báo cáo kết quả thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
11.	Phối hợp để triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, góp ý, phản biện, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026

12.	Xây dựng, phát triển các tiện ích thông minh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ TTHC.	Báo cáo kết quả thực hiện	- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. - Các doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
13.	Triển khai các chương trình đào tạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, lãnh đạo các hiệp hội, doanh nghiệp.	Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng HĐND&UBND	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên.
14.	Tiếp tục áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 trong các cơ quan hành chính nhà nước	-Ban hành quyết định; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng VH-XH	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên